TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** TỈNH BẮC NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày 14 tháng 01 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Tiến và ông Nguyễn Thế Long.

Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Bích Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Vân Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 137/2020/TLST- HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2020/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Nam, sinh năm 1998; HKTT: Thôn Đông Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ninh, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Việt, sinh năm 1976; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án:

Ngày 26/9/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo bị xử phạt 26 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Tiền sự:

+ Ngày 18/6/2020, bị cáo bị Công an xã Đông Phong xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền về hành vi "Lăng mạ, chì chiết, xúc phạm danh dự nhân phẩm thành viên gia đình".

+ Ngày 09/7/2020, bị cáo bị Công an xã Đông Phong xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền về hành vi "Lăng mạ, chì chiết, xúc phạm danh dự nhân phẩm thành viên gia đình".

+ Ngày 20/7/2020, bị cáo bị UBND xã Đông Phong áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng.

+ Ngày 21/8/2020, bị cáo bị Công an huyện Yên Phong xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/9/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Phạm Tùng Anh , sinh năm 2001 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Hà Lâm 1, xã Thuỵ Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Việt, sinh năm 1976 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Đông Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn Nam và anh Nguyễn Đình Bình, sinh năm 1995, là bạn bè cùng xóm với nhau. Thông qua Bình, Nam có quen biết với anh Phạm Tùng Anh sinh năm 2001, trú tại: thôn Hà Lâm 1, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Khoảng gần 19 giờ ngày 20/7/2020, Nam rủ anh Nguyễn Đình Kiên, sinh năm 1994 ở cùng thôn và chị Lê Thị Huyền, sinh năm 1999, trú tại: Xóm Giữa, xã Đông Hạ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh đến ăn tối tại quán Đức Lâm ở gầm cầu thôn Đông Yên, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Sau đó, Nam rủ và đón anh Bình ra ăn cùng. Trong khi cả nhóm cùng ăn uống thì anh Kiên có việc nên đi về trước. Lúc này anh Bình gọi điện thoại rủ anh Tùng Anh đến. Khoảng gần 21 giờ, anh Tùng Anh điều khiển xe mô tô Honda Airblade màu vàng đen bạc, biển kiểm soát (BKS) 29S1-162.20 (đăng ký chủ sở hữu là ông Phạm Văn Thậm, sinh năm 1968 bố đẻ của anh Tùng Anh) đi một mình đến quán ăn Đức Lâm rồi ngồi ăn cùng anh Bình, Nam và chị Huyền. Khoảng 30 phút sau, chị Huyền có việc bận nên muốn về trước. Do không có xe nên Nam hỏi mượn xe mô tô của anh Tùng Anh để đưa chị Huyền về thì anh Tùng Anh đồng ý. Nam cầm chìa khóa xe của anh Tùng Anh đang đặt trên bàn rồi lấy xe chở chị Huyền về nhà nghỉ Lotte ở thôn Ấp Đồn, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi đưa chị Huyền về, do thiếu tiền tiêu xài cá nhân, Nam nảy sinh ý định mang chiếc xe máy Honda Airblade BKS: 29S1-162.20 của anh Tùng Anh đi cầm cố. Nam gọi điện cho bạn là Trường, sinh năm 1998 (là bạn bè xã hội của Nam, không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi Trường chỗ cầm cố xe mô tô. Trường bảo Nam đi lên chợ Yên, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh đón Trường rồi Trường đưa đi. Lúc

này, thấy Nam đi lâu không quay lại, anh Bình đi bộ về nhà và gọi điện cho Nam hỏi về việc không mang xe về trả Tùng Anh thì Nam nói mượn xe đi đến thành phố Bắc Ninh chơi, hẹn Tùng Anh hôm sau trả xe. Thấy vậy, anh Bình bảo Nam đến đón anh Bình cùng đi chơi cùng. Nam quay lại và đón anh Bình tại đình làng thôn Đông Yên rồi chở Bình đi lên thành phố Bắc Ninh. Khi đi đến khu vực chợ Yên, Nam và anh Bình gặp Trường. Sau đó, Trường dẫn Nam đến nhà ông Nguyễn Trọng Nghĩa, sinh năm 1968, trú tại: Khu Niềm Xá, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh để cầm cố xe. Khi đến đầu ngõ vào nhà ông Nghĩa, Bình đứng ở ngoài ngõ còn Nam và Trường đi xe mô tô của anh Tùng Anh vào trong gặp ông Nghĩa. Trong khi nói chuyện, ông Nghĩa có hỏi Nam về nguồn gốc và giấy tờ xe thì Nam nói là của vợ Nam, hiện giấy tờ vợ Nam giữ. Do tin tưởng Nam là bạn của Trường nên ông Nghĩa không hỏi gì và đồng ý cho Nam cầm cố xe. Khi viết giấy cầm xe Nam viết tên là Nguyễn Văn Huy, sinh năm 1993; ở thôn Ấp Đồn, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi viết giấy xong thì ông Nghĩa đưa cho Nam số tiền là 5.000.000 đồng. Sau đó, Trường đi về trước, còn Nam và anh Bình đi xe taxi về Yên Phong, Bình đi về nhà còn Nam bắt xe đi lên Thái Nguyên chơi. Số tiền cầm cố xe Nam đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi cho Nam mượn xe, anh Tùng Anh nhiều lần gọi điện thoại cho Nam để đòi xe nhưng Nam khất lần không trả. Đến ngày 12/8/2020, anh Tùng Anh đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong để trình báo toàn bộ sự việc.

Ngày 24/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong Yêu cầu định giá tài sản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 62/KL-ĐG ngày 27/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Airblade màu vàng-đen-bạc biển kiểm soát: 29S1-162.20, số máy: 1301854; số khung: 659021, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là: 10.000.000 đồng.

Sau khi xảy ra sự việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã triệu tập Nam nhiều lần nhưng Nam không đến làm việc. Ngày 11/9/2020, Nam bị bắt theo Lệnh bắt bị can để tạm giam của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong, bị cáo Nam đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Việc thu giữ, xử lý vật chứng:

Ngày 18/8/2020, ông Nguyễn Trọng Nghĩa đã tự nguyện giao nộp chiếc xe Honda loại Airblade, màu vàng-đen-bạc BKS: 29S1 - 162.20, số máy: 1301854; số

khung: 659021 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong. Đến ngày 08/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu là ông Phạm Văn Thậm.

Trách nhiệm dân sự:

Ông Phạm Văn Thậm và anh Phạm Tùng Anh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Nam phải bồi thường gì khác.

Ngày 15/11/2020, bà Nguyễn Thị Việt, sinh năm 1976 là mẹ đẻ của Nguyễn Văn Nam đã trả cho ông Nguyễn Trọng Nghĩa số tiền 5.000.000 đồng, ông Nghĩa đã đưa cho Nam, ngoài ra ông Nghĩa không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Nam phải bồi thường gì khác. Bà Việt không yêu cầu Nam phải trả lại cho bà số tiền trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 136/CT-VKSYP ngày 25/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố Nguyễn Văn Nam về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1, Điều 175 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên toà bị cáo Nam đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" là đúng người, đúng tội.

Bị hại vắng mặt tại phiên toà: Tại đơn trình báo và các lời khai của bị hại anh Phạm Tùng Anh thể hiện tối ngày 20/7/2020, anh có cho Nguyễn Văn Nam mượn xe mô tô AIR BLADE, BKS 29S1-162.20 để chở bạn gái về nhưng sau đó không quay lại trả xe cho anh. Anh đã đòi nhiều lần nhưng Nam không trả và nói mang xe đi cầm cố lấy tiền ăn tiêu, không có khả năng chuộc xe trả lại anh nên anh đã trình báo Cơ quan điều tra. Đến nay anh đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe, anh không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, đề nghị các cơ quan giải quyết theo quy định pháp luật.

Bà Nguyễn Thị Việt trình bày: Bà là mẹ đẻ của Nguyễn Văn Nam, sau khi biết sự việc Nam mượn xe đi cầm cố lấy tiền ăn tiêu, bà là người đã trả cho ông Nguyễn Trọng Nghĩa số tiền 5.000.000 đồng, ông Nghĩa đã đưa cho Nam, nay bà không yêu cầu Nam phải trả lại cho bà số tiền trên.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Nam phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Đề nghị áp dụng khoản 1,

Điều 175; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h, khoản 1, điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn Nam từ 14 đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2020. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Việt không yêu cầu bị cáo phải trả số tiền đã bồi thường cho anh Nghĩa nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo Nguyễn Văn Nam nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Yên Phong xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Yên Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Bị hại, người liên quan vắng mặt tại phiên toà, có đủ lời khai tại cơ quan điều tra, không có yêy cầu gì, việc vắng mặt bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt bị hại, người liên quan theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Nam tại cơ quan điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay phù hợp với đơn trình báo của bị hại, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được, lời khai bị hại, người liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/7/2020, tại quán ăn Đức Lâm ở gầm cầu thôn Đông Yên, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Nguyễn Văn Nam mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 29S1-162.20 trị giá 10.000.000 đồng của anh Tùng Anh để đưa bạn là chị Huyền về. Anh Tùng Anh đồng ý. Sau khi đưa chị Huyền về, Nam điều khiển xe mô tô đến nhà ông Nguyễn Trọng Nghĩa ở khu Niềm Xá, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh cầm cố được số tiền: 5.000.000 đồng. Số tiền cầm cố xe Nam đã tiêu xài cá nhân hết, không có khả năng chuộc xe để trả lại cho anh Tùng Anh.

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nam phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt

được quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 175 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Yên Phong, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải đưa ra xét xử kịp thời và có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu có có 04 tiền sự và 01 tiền án; ngày 26/9/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, xử phạt 26 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", ngày 27/4/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Bản án trên chưa được xoá án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Chứng tỏ là người khó giáo dục, cải tạo nên cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm bị cáo đã tác động để mẹ bị cáo bồi trả số tiền 5.000.000 đồng cho ông Nguyễn Trọng Nghĩa. Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, là phù hợp, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xét xử bị cáo bằng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới giúp bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy ngoài hình phạt chính cần phạt bổ sung một khoản tiền đối với bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật; tuy nhiên bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như lời đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hình trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phạm Tùng Anh, đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bà Nguyễn Thị Việt, là mẹ đẻ của Nguyễn Văn Nam đã trả cho ông Nguyễn Trọng Nghĩa số tiền 5.000.000 đồng, nay bà Việt không yêu cầu Nam phải trả lại cho bà số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Liên quan trong vụ án này:

Đối với ông Nguyễn Trọng Nghĩa là người đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô BKS: 29S1 - 162.20. Khi nhận cầm cố chiếc xe, ông Nghĩa không biết chiếc xe trên là do Nam phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không xem xét, xử lý đối với ông Nghĩa là phù hợp quy định pháp luật. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định ông Nghĩa không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh về hoạt động kinh doanh cầm đồ. Ngày 06/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đề nghị Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Trọng Nghĩa về hành vi "Hoạt động kinh doanh, ngành nghề có điều kiện về an ninh trật tự mà không có giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT" quy định tại điểm a, khoản 3, điều 11, nghị định 167/2013/NĐ – CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là đúng quy định.

Đối với anh Nguyễn Văn Bình, mặc dù đi cùng Nam nhưng không được bàn bạc về việc cầm cố xe mô tô của anh Tùng Anh. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không đề cập xử lý đối với anh Nguyễn Văn Bình là đúng quy định.

Đối với đối tượng tên Trường là người giới thiệu và cùng Nam đi cầm cố chiếc xe mô tô. Nam không biết họ tên đầy đủ và cụ thể địa chỉ của Trường, Nam cũng không nói cho Trường biết chiếc xe mang đi cầm cố do Nam phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không có căn cứ xử lý đối với Trường.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Nam phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ vào điểm b, khoản 1, Điều 175; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h, khoản 1, điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố

tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Văn Nam 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2020. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Nam phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- *Toà án ND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKS, CA,THADS huyện Yên phong;*
- *VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;*
- *Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Văn Nam 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2020. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Nam phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trương Văn Tiến **Nguyễn Thế Long**